

Số: 133/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2025/TLST-HN ngày 02 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lương Hồng N, sinh năm 1993; Địa chỉ: ấp N, xã X, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp K, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lương Hồng N với ông Đỗ Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Bà Lương Hồng N với ông Đỗ Văn C tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về nuôi con tên:* Có 02 người con tên Đỗ Ngọc Bảo V, sinh ngày 22/12/2010 và Đỗ Quốc S sinh ngày 02/01/2018 đều có nguyện vọng được sống chung với cha ruột là ông Đỗ Văn C. Sau khi ly hôn, bà Lương Hồng N với ông Đỗ Văn C tự nguyện thỏa thuận nuôi con như sau:

+ Ông Đỗ Văn C được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai người con tên Đỗ Ngọc Bảo V, sinh ngày 22/12/2010 và Đỗ Quốc S sinh ngày 02/01/2018.

+ Bà Lương Hồng N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở hay ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành

viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Tòa án đã giải thích theo Điều 107 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn, do bà Lương Hồng N với ông Đỗ Văn C không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung vợ chồng*: Tòa án đã giải thích theo Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, do bà Lương Hồng N với ông Đỗ Văn C không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- *Về số nợ phải thu, phải trả*: Tại phiên hòa giải, bà Lương Hồng N với ông Đỗ Văn C không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Lương Hồng N tự nguyện nộp chung số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Lương Hồng N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 3483 ngày 29/9/2025 do Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho bà Lương Hồng N 150.000 đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND khu vực 11-VL;
- THADS tỉnh VL;
- UBND xã An Trường, tỉnh VL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm